TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 13/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Vòng
Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2020/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn B; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 11 năm 1992 tại Quảng Bình; ĐKNKTT và chổ ở: TDP1, Phương, phường Bắc, TP. Đồng, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1969 con bà Trương Thị C, sinh năm 1971, hiện ông bà đều trú tại: TDP1 Phương, phường Bắc, TP Đồng, tỉnh Quảng Bình; anh chị em ruột: 02 người, Bị cáo là đầu trong gia đình, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Ngô Tùng L. Sinh năm: 1991. Địa chỉ: TDP7, Nam, TP. Đồng, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Ông Trần Đình S. Sinh năm: 1995. Địa chỉ: TDP1, Phương, phường Bắc, TP. Đồng, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Ông Đặng Quang T. Sinh năm: 1995. Địa chỉ: TDP1, Phương, phường Bắc, TP. Đồng, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn L. Sinh năm: 1985. Địa chỉ: TDP1, Phương, phường Bắc, TP. Đồng, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14h 30’ ngày 10/9/2020, tại nhà của Nguyễn Văn L ở tổ dân phố 1 Phương, phường Bắc, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Đồng phối hợp với Công an phường Bắc phát hiện bắt quả tang Trần Văn B đang tàng trữ trong túi quần bên phải đang mặc 02 túi nilon, trong đó: 01 túi nilon bên trong chứa 36 viên nén hình tròn màu hồng, B khai nhận là ma túy loại hồng phiến và 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng, B khai nhận là ma túy dạng “đá”, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên: Khoảng 9h 00’ ngày 10/9/2020, B gặp và mua của một thanh niên tên thường gọi là “Mèo”, không rõ lý lịch tại khu vực trước trạm xăng dầu ở phường Bắc 02 túi nilon với giá 1.200.000 đồng, trong đó: 01 túi nilon bên trong chứa 36 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng. Sau khi mua ma túy, B cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Khoảng 3h 00’cùng ngày, B đi bộ đến nhà của Nguyễn Văn L chơi. Khi đến nhà L, ngoài L còn có Ngô Tùng Lâ, Trần Đình S và Đặng Quang T đang ngồi chơi tại đây. Sau đó Nguyễn Văn L do đã sử dụng ma túy của L có trước đó nên đã đi ngủ, còn Tùng Lâ, S, T đang chơi game trên điện thoại di động. B lấy một ít ma túy trong túi nilon sử dụng một mình, số ma túy còn lại B cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Sau khi sử dụng chưa hết số ma túy lấy ra thì B nằm ngủ ở góc phòng. Đến 14h30, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện Ngô Tùng Lâ, Trần Đình S và Đặng Quang T đang sử dụng số ma túy mà B sử dụng xong còn lại. Lúc này B ngủ nên không biết các đối tượng đã tự ý sử dụng ma túy. Tiến hành khám xét thu giữ trong túi quần bên phải Trần Văn B đang mặc 02 túi nilon, trong đó: 01 túi nilon bên trong chứa 36 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng. Nguyễn Văn L do sử dụng ma túy một mình trước đó không có ai biết nên đã đi ngủ nên không biết các đối tượng trên sử dụng ma túy tại nhà.

Tại Kết luận giám định số 1262/GĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 36 viên nén hình tròn màu hồng (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,535 gam. Chất màu trắng chứa trong 01 túi nilon (mẫu ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,07 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu A1 và A2) là 4,605gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa 36 viên nén hình tròn màu hồng, khối lượng 3,535g và 01 túi nilon bên trong chứa chất mà trắng, khối lượng 1,07g. Hoàn trả sau giám định 3,395g ma túy loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A1 được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A1"; 0,901g ma túy loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A2 được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A2" và toàn bộ vỏ bao gói được bỏ vào 01 phong bì thư đã được niêm phong số 1262/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên có ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1 và A2". Đối với mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa các đối tượng dùng để sử dụng ma túy, quá trình điều tra đã xác minh truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKSĐH-MT ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Văn B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

Qua xét hỏi tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất có thể.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Lúc 14h 30’ ngày 10/9/2020, tại nhà của Nguyễn Văn L ở tổ dân phố 1 Phương, phường Bắc, Trần Văn B đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trong túi quần bên phải đang mặc 02 túi nilon, trong đó: 01 túi nilon bên trong chứa 36 viên nén hình tròn màu hồng, Biên khai nhận là ma túy loại hồng phiến và 01 túi nilon bên trong chứa chất màu trắng, B khai nhận là ma túy dạng “đá”, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tại Kết luận giám định số 1262/GĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 36 viên nén hình tròn màu hồng (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,535 gam. Chất màu trắng chứa trong 01 túi nilon (mẫu ký hiệu A2) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,07 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu A1 và A2) là 4,605gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Methamphetamine là chất ma tuý thuộc loại độc dược gây nghiện cực mạnh, làm cho người sử dụng bị kích thích hoặc ức chế thần kinh gây ảo giác, nếu đã sử dụng rất khó có thể cai nghiện, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy này. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo để sử dụng không những làm mất trật tự xã hội mà còn gây nguy hại rất lớn cho xã hội, làm suy thoái giống nòi, thuần phong mỹ tục, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi đã thực hiện.

Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Trần Văn B là người đã trưởng thành, có trình độ, đủ khả năng nhận biết pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy, biết được tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật vẫn cố tình thực hiện hành vi. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Số ma túy mà bị cáo tàng trữ được xác định tổng khối lượng là 4,605g. Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 để xét xử, là tương ứng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Trương Ch, ông nội là ông Trần Văn Lớ là những người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương, kỷ niệm chương, bị cáo từ nhỏ đã được

ông nội nuôi dưỡng và sống cùng ông (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Liên quan đến vụ án này, có đối tượng là người bán ma túy cho Trần Văn B nhưng Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chưa có kết quả, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Ngày 09/10/2020, Công an phường Bắc, thành phố Đồng đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Tùng Lâ, Trần Đình S, Đặng Quang T và Nguyễn Văn Lâ mỗi người 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt : bị cáo Trần Văn B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn B 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong số 1262/GĐ-PC09 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định, trên có ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1 và A2" bên trong chứa:

- 3,395g (ba phẩy ba trăm chín mươi lăm gam) Methamphetamine, mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A1".
- 0,901 g (không phẩy chín trăm linh một gam) Methamphetamine, mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ "A2"
- Toàn bộ vỏ bao gói.

(Theo kết luận giám định số 1262/GĐ-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020, giữa Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/01/2021). Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn